VGP
CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
Ký bởi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: Văn phòng Chính phủ
Thời gian ký: 30.06.2016 15:49:55 +07:00

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9471 /BNN-TCLN	*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2015*
V/v trả lời chất vấn của Đại biểu Huỳnh Thành, Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai	

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN ĐẾN
Giờ ... C ... ngày 20/11
Kính chuyển: V.II + KTN

Kính gửi:
- Đại biểu Quốc hội Huỳnh Thành;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được chất vấn của Đại biểu Quốc hội Huỳnh Thành, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai (*theo công văn số 90/PC-VPQH, ngày 16/11/2015 của Văn phòng Quốc hội*), xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG CHẤT VẤN

Việc rà soát, công khai quy hoạch 3 loại rừng chưa kết thúc nhưng qua kết quả rà soát của nhiều tỉnh cho thấy diện tích đất có rừng sụt giảm rất lớn (riêng tỉnh Gia Lai hơn 120.000ha) Đề nghị Bộ trưởng cho biết nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên và chủ trương, giải pháp để phát triển rừng bền vững?

TRẢ LỜI

Vấn đề Đại biểu đề cập Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo như sau:

1. Về diễn biến diện tích rừng và tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc giai đoạn 2010-2014

Giai đoạn 5 năm (2010 - 2014), diện tích rừng cả nước **tăng 408.431 ha** (tỷ lệ che phủ tăng từ 39,5% lên 40,43%, bình quân tăng 0,2%/năm), cụ thể là:

a) Tăng diện tích rừng, gồm: trồng rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, với tổng diện tích tăng giai đoạn 2010-2014 là **1.181.000 ha**, trong đó:

- Diện tích rừng trồng 830.922 ha (trung bình mỗi năm tăng 166.000 ha).

- Diện tích rừng tăng do khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 350.526 ha (trung bình mỗi năm tăng 70.000 ha).

Như vậy, tính trung bình hàng năm thì diện tích rừng tăng do trồng mới và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh là 236.000 ha.

b) Giảm diện tích rừng giai đoạn 2010-2014 là **773.000 ha,** gồm 5 nguyên nhân chính:

- Chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy hoạch của địa phương: xây dựng công trình thủy điện, hạ tầng giao thông, công trình

công cộng, trồng cao su, cây công nghiệp, cây ăn quả: 151.256 ha, chiếm 19,6%;

- Phá rừng, lấn chiếm đất rừng để lấy đất canh tác, sản xuất nông nghiệp và trồng cây công nghiệp là 15.372 ha, chiếm 2,0%. Mặc dù không chiếm tỷ trọng lớn trong các nguyên nhân làm giảm diện tích rừng, nhưng tình hình vi phạm còn diễn biến phức tạp;

- Khai thác gỗ rừng trồng theo chu kỳ kinh doanh rừng là 402.000 ha, chiếm 52%;

- Cháy rừng, sâu bệnh hại rừng: 11.000 ha, chiếm 1,4%;

- Nguyên nhân khác là 193.360 ha, chiếm 25%, chủ yếu là do sai số trong điều tra rừng năm 2008 và sai số hệ thống trong quá trình cập nhật hàng năm. Cụ thể là việc rà soát quy hoạch 3 loại rừng năm 2008 sử dụng ảnh vệ tinh độ phân giải trung bình và thấp (25mx25m) để khoanh vẽ hiện trạng, nhiều diện tích không có rừng vẫn được khoanh vẽ vào diện tích có rừng, những năm sau đó các địa phương cập nhật diễn biến rừng trên kết quả rà soát này; năm 2014 tổng điều tra, kiểm kê rừng sử dụng ảnh viễn thám độ phân giải cao (2,5mx2,5m) có khả năng bóc tách rõ diện tích không có rừng để loại ra khỏi diện tích có rừng.

2. Về trường hợp cụ thể của tỉnh Gia Lai

Trong giai đoạn từ 2008 (kết quả rà soát quy hoạch 3 loại rừng theo chỉ thị 38/CT-TTg) đến năm 2014 (kết quả tổng điều tra, kiểm kê rừng) diện tích rừng giảm 99.388ha là do các nguyên nhân:

- Chuyển rừng nghèo sang trồng cao su: 31.430 ha;

- Công trình thuỷ điện, hạ tầng giao thông và công trình công cộng: 4.100ha;

- Dân di cư tự do, phá rừng, lấn chiếm đất: 23.185 ha;

- Nguyên nhân khác: 41.400 ha là do sai số giữa 2 lần kiểm kê như được giải thích ở trên.

3. Giải pháp

Để ngăn chặn tình trạng phá rừng trái pháp luật, Bộ Nông nghiệp và PTNT có các chủ trương như sau:

a) Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt Chỉ thị 1685/CT-TTg ngày 27/9/11 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường, chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng và chống người thi hành công vụ.

b) Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá và giám sát kết quả thực hiện các dự án chuyển đổi rừng sang các cây trồng khác và các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp; đôn đốc chủ đầu tư thực hiện việc trồng rừng thay thế. Kiên quyết thu hồi diện tích rừng, đất lâm nghiệp thuộc các dự án vi phạm pháp luật, không thực hiện đúng dự án được phê duyệt; xử lý nghiêm, đúng pháp luật đối với tổ chức, cá nhân lợi dụng chủ trương cải tạo, chuyển đổi rừng nghèo

để trục lợi.

c) Đẩy nhanh tiến độ giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng rừng, sử dụng đất, đặc biệt đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý phải khẩn trương rà soát để tổ chức giao, cho thuê cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng theo quy định của pháp luật. Đối với những diện tích không thể giao, cho thuê thì trước mắt cần giao cho cộng đồng dân cư ở địa phương quản lý, đồng thời giao trách nhiệm cho lực lượng Kiểm lâm hoặc các tổ chức có năng lực giúp chính quyền địa phương tổ chức bảo vệ rừng.

Xin cảm ơn Đại biểu đã quan tâm đến các vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn và hỗ trợ cho Bộ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VPQH (Vụ Công tác đại biểu, Vụ Phục vụ hoạt động giám sát);
- VPCP (Vụ III);
- Bộ Công thương (để p/h);
- VP Bộ;
- Lưu: VT, TCLN. (15)

BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Cao Đức Phát